

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 334/2024/HS-ST  
Ngày: 29- 11 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Ngọc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Kim Thu
- Bà Lê Thị Nguyệt

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 340/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 398/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

1. An Ngọc C, sinh năm 1994, số căn cước công dân: 066094023995, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi thường trú: Thôn Tân H, xã E, huyện K, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông An Ngọc H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con; bị cáo có hai anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án: Ngày 28/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 (chín) tháng tù về về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 4 năm 2024 đến nay.

2. Lê Khang A, sinh năm 2005, số căn cước công dân: 089205023702 tại tỉnh An Giang. Nơi thường trú: Tổ 11, ấp 5, xã V, thị xã T, tỉnh A; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N, **sinh năm 1984** và bà Võ Thị H, sinh năm: Không rõ; **bị cáo không có anh chị em.**

Tiền án: Không.

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 4 năm 2024 đến nay.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Vương Văn T, sinh năm 2000; thường trú tại: Thôn G, xã Nội N, huyện Yên D, tỉnh Bắc G; tạm trú tại: 36/18 ấp 7, xã Xuân Thới T, huyện Hóc M, Thành phố Hồ C, vắng mặt.

+ Bà Lê Thị G, sinh năm 1994; thường trú tại: Tổ 11, ấp 5, xã Vĩnh , thị xã Tân C, tỉnh An G, vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 2002, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

An Ngoc c và Lê Khang A là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên cả hai đã bàn bạc với nhau góp mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Chung sử dụng điện thoại vào mạng xã hội facebook mang tên “Hội Đập Đá” để hỏi mua ma túy thì có 01 người đàn ông cho Chung số điện thoại để liên lạc và hẹn địa điểm giao ma túy. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 19/4/2024, Anh điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59Y1-465.11 chở Chung đi đến đoạn đường 22/12 thuộc phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp một người đàn ông (khoảng gần 40 tuổi, tướng người vừa, cao khoảng 1m70, đeo khẩu trang, đi xe tay ga không rõ đặc điểm) Chung đưa 300.000 đồng cho người đàn ông này thì người này đưa cho Chung 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. Sau đó, Chung và Anh mang theo ma túy vừa mua được đi tìm nơi sử dụng.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/4/2024, tổ tuần tra Phòng Cảnh sát Cơ động (PK02) – Công an tỉnh Bình Dương thực hiện công tác tuần tra kiểm soát giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Khi tổ tuần tra đi đến trước số nhà 26/16, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Lê Khang A đang điều khiển xe mô tô chở theo An Ngoc c, xe không có đèn chiếu sáng nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Chung thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy, đồng thời lấy từ trong tay phải ra 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. Chung khai nhận số tinh thể màu trắng trong gói nylon là ma túy tổng hợp dạng đá Chung cất giấu nhằm mục đích sử dụng và tự nguyện giao nộp cho tổ tuần tra. Lúc này, Tổ tuần tra đã tiến hành lập biên bản thu tang vật, ghi nhận sự việc đồng thời bàn giao cho Công an phường Bình Chuẩn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng;

- 01 xe mô tô hai bánh hiệu Yamaha Exciter biển số 59Y1-465.11;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu XiaoMi ký hiệu MI8 SE màu vàng hồng gắn sim 1 số 0866607963, sim 2 số 0917631321;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 màu Titan, gắn một sim điện thoại số 0568120944.

Ngày 20/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An có Quyết định số 1932 trưng cầu giám định chất màu trắng trong 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong một bì thư dán kín, bên ngoài có chữ ký của An Ngoc c, Lê Khang A, Hoàng Văn Sinh, Nguyễn Minh Tâm, Huỳnh Quốc Duyệt, có đóng dấu tròn của Công an phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Kết luận giám định số 2030/KL-KTHS(MT) ngày 26/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1985 gam.

Tại Cáo trạng số 306/CT-VKS-TA ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo An Ngoc c và Lê Khang A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo An Ngoc c, đề nghị xử phạt tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Khang A, đề nghị xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Chung, quá trình điều tra Chung khai nhận sau khi liên lạc thỏa thuận mua bán ma túy thì Chung đã xóa số điện thoại và không biết được nhân thân lai lịch của người này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với vật chứng là 0,1838 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu XiaoMi ký hiệu MI8 SE màu vàng hồng gắn sim 1 số 0866607963, sim 2 số 0917631321 thu giữ của **bị cáo** Chung và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 màu Titan, gắn sim điện thoại số 0568120944 thu giữ của bị cáo Anh, quá trình điều tra xác định các

**bị cáo** sử dụng để liên lạc thỏa thuận việc mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với vật chứng là xe mô tô hai bánh hiệu Yamaha Exciter biển số 59Y1-465.11 thu giữ của Lê Khang A, quá trình điều tra xác định do ông Vương Văn Tâm đứng tên sở hữu. Ông Tâm đã bán xe mô tô trên cho là Lê Thị Giàu có làm giấy tờ mua bán nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 19/4/2024, bà Giàu cho Anh mượn xe để sử dụng, bà Giàu không biết việc Anh sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho bà Giàu là có căn cứ.

Tại phiên tòa: Bị cáo An Ngoc c và Lê Khang A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung án cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/04/2024, tại đoạn đường Lê Thị Trung thuộc khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, An Ngoc c và Lê Khang A có hành vi cất giấu 01 túi nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1985 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi trên của An Ngoc c và Lê Khang A đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện, gây mất an ninh, trật tự tại nơi xảy ra vụ việc. Trong vụ án này, các bị cáo An Ngoc c và Lê Khang A là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Bản thân các bị cáo là đối tượng nghiện, dễ thỏa mãn cơn nghiện các bị cáo mua chất ma túy về để sử dụng. Việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Loại ma túy mà các bị cáo sử dụng là một loại chất gây nghiện tổng hợp có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn hút chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy, các bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo An Ngọc c thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về vai trò: Đồng phạm mang tính giản đơn, vai trò ngang nhau

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Chung Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với vật chứng là 0,1838 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu XiaoMi ký hiệu MI8 SE màu vàng hồng gắn sim 1 số 0866607963, sim 2 số 0917631321 thu giữ của bị cáo Chung và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 màu Titan, gắn sim điện thoại số 0568120944 thu giữ của bị cáo Anh, quá trình điều tra xác định các bị cáo sử dụng để liên lạc thỏa thuận việc mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô hai bánh hiệu Yamaha Exciter biển số 59Y1-465.11 thu giữ của Lê Khang A, quá trình điều tra xác định do ông Vương Văn Tâm đứng tên sở hữu. Ông Tâm đã bán xe mô tô trên cho là Lê Thị Giàu có làm giấy tờ mua bán nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 19/4/2024, bà Giàu cho Anh

mượn xe để sử dụng, bà Giàu không biết việc Anh sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho bà Giàu là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố các bị cáo An Ngọc c và Lê Khang A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo An Ngọc c 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2024.

- Xử phạt bị cáo Lê Khang A 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2024.

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại màu vàng hồng, bên trong có sim 1: 0866.607.963, sim 2: 0917631321.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A92, màu titan, gắn sim điện thoại 0568.120.944.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số vụ 2030/PC09.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo An Ngọc c và Lê Khang A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lê Thị Ngọc**